

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Ngày 02/04/2018

ASEANSC RESEARCH



VN-INDEX BẬT TĂNG MẠNH HƠN 22 ĐIỂM, TIẾP CẬN MỐC 1.200

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Phiên giao dịch hôm nay chứng kiến sự bứt phá rất mạnh ở 2 nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn và cổ phiếu ngân hàng. Trong đó, chỉ tính riêng 2 nhóm này đã kéo VN-Index tăng hơn 25 điểm chỉ số. Bên cạnh đó, dòng tiền cũng lan tỏa đều ra các nhóm ngành khác như chứng khoán, bất động sản, xây dựng,... giúp thị trường trở nên sôi động hơn rất nhiều. Về thanh khoản, khối lượng giao dịch phiên hôm nay cải thiện khá so với phiên cuối tuần trước và nằm trên mức giao dịch trung bình của 30 phiên gần nhất. Về phía khối ngoại, họ tiếp tục mua ròng nhẹ gần 50 tỷ trên cả hai sàn.

Mặc dù hầu hết các cổ phiếu thuộc nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn và cổ phiếu ngân hàng đều ở vùng giá khá cao, tuy nhiên xu hướng tăng vẫn còn rất mạnh, do vậy chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư chấp nhận rủi ro cao có thể giải ngân một phần danh mục vào 2 nhóm cổ phiếu này.

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VN-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 1.200 – 1.210 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Ngày 02/04: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.448 đồng, giảm 10 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 2/4 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.448 đồng, giảm 10 đồng so với mức công bố sáng thứ Bảy tuần trước. Trong khi đó, giá USD tại các ngân hàng thương mại sáng nay không có nhiều biến động. Cụ thể, ba ngân hàng Vietcombank, BIDV và ACB đang cùng mua bán USD ở mức 22.750-22.820 đồng, không đổi so với giá khảo sát cuối tuần trước.

Sáng ngày 02/04: Giá vàng SJC ở mức 36,64 - 36,82 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 8h35 sáng nay (2/4), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC) đang được niêm yết ở mức 36,64 – 36,82 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 20 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với giá khảo sát sáng thứ 7 tuần trước. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.329,2 USD/oz, tăng 4,2 USD, tương đương 0,32% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank sáng nay, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn thế giới 100 nghìn đồng/lượng, thu hẹp 90 nghìn đồng so với phiên trước.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Trung Quốc quyết "phản đòn", tăng thêm 25% thuế nhập khẩu từ Mỹ

Trung Quốc sẽ tăng thêm mức thuế nhập khẩu đối với 128 mặt hàng từ Mỹ bao gồm hoa quả và thịt lợn. Đây là đòn phản công của Bắc Kinh trước việc Tổng thống Mỹ Trump công bố gói thuế quan trị giá 60 tỷ USD đối với các mặt hàng nhập khẩu từ Trung Quốc. Chi tiết xin xem tại: <http://cafef.vn/trung-quoc-quyet-phan-don-tang-them-25-thue-nhap-khau-tu-my-20180402071037837.chn>

Nợ xấu ngân hàng Trung Quốc giảm lần đầu trong 6 năm

Nợ xấu tại 4 ngân hàng lớn nhất của Trung Quốc trong năm 2017 giảm lần đầu tiên tính từ năm 2011. Trong năm 2017, các nhà quản lý ngành ngân hàng Trung Quốc đẩy cao áp lực dọn sạch bảng cân đối kế toán cũng như đẩy mạnh phát triển kinh tế. Chi tiết xin xem tại: <http://cafef.vn/ho-xau-ngan-hang-trung-quoc-giam-lan-dau-trong-6-nam-20180330153407555.chn>

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

TVC: Tùng Trí Việt đăng ký mua vào 1 triệu cp

TVC - CTCP Tập đoàn Quản lý tài sản Trí Việt - Công ty TNHH MTV Tùng Trí Việt, cổ đông lớn đăng ký mua vào 1 triệu cổ phiếu TVC từ ngày 02/4 đến 27/4 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Hiện tại, cổ đông trên đang nắm giữ hơn 6 triệu cổ phiếu TVC, tỷ lệ 15,14%.

BWE: Thành viên HĐQT đăng ký bán thoái vốn toàn bộ 1 triệu cp

BWE - CTCP Nước – Môi trường Bình Dương - Ông Nguyễn Văn Trí, Thành viên HĐQT đăng ký bán thoái vốn toàn bộ 1 triệu cổ phiếu BWE từ ngày 04/4 đến 03/5 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh.

GTA: Chủ tịch HĐQT đăng ký mua 100.000 cp

GTA - CTCP Chế biến gỗ Thuận An - Bà Trần Thị Kim Thanh, Chủ tịch HĐQT, đăng ký mua 100.000 cp. Trước giao dịch bà Thanh sở hữu 58.550 cp. Giao dịch dự kiến thực hiện từ 5/4 đến 4/5/2018.

SD5: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 16%

SD5 - CTCP Sông Đà 5 - Ngày 04/4 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 05/4. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 16%, chia làm 2 đợt. Đợt 1 thanh toán 8% bắt đầu từ ngày 24/4/2018, đợt 2 còn lại 8% thanh toán bắt đầu từ ngày 29/6/2018.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

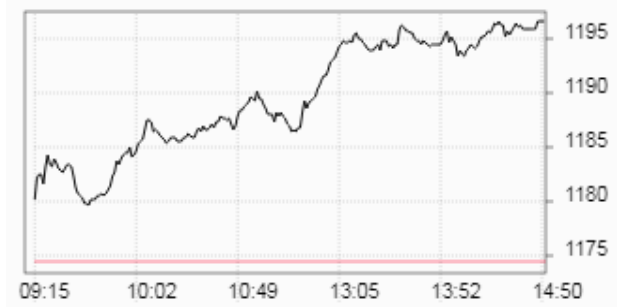
KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 254.69	24,103.11
	S&P 500	↑ 114.22	7,063.44
	Nasdaq	↑ 35.87	2,640.87
	FTSE 100	↑ 11.87	7,056.61
CHÂU ÂU	DAX	↑ 156.02	12,096.73
	CAC 40	↑ 36.86	5,167.30
	Nikkei 225	↑ 45.43	21,499.73
CHÂU Á	Hang Seng	↑ 70.85	30,093.38
	Shanghai	↑ 8.37	3,168.90

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 02/04/2018

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

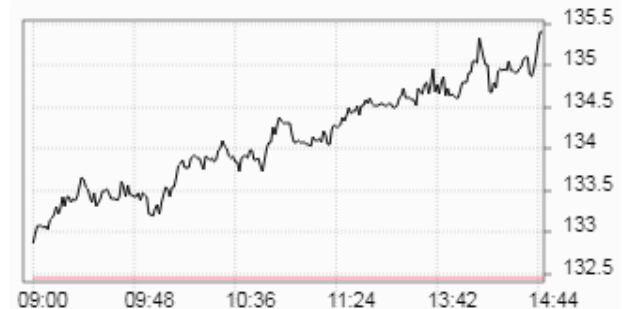
Thay đổi (điểm)	↑	+22,15/+1,89%
Giá trị (điểm)	↑	1,196.61
Khối lượng (cp)		245,761,399
Giá trị (tỷ đồng)		8,040.24
Số cp tăng giá	↑	155
Số cp giảm giá	↓	140
Số cp đứng giá	→	60

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
HAS	9.3	10.1	10.1	9	42,480	↑ 7.0%
DTA	7.8	7.8	7.8	7.8	2,500	↑ 7.0%
LM8	26	26.1	26.1	24	45,880	↑ 7.0%
VPK	5.9	6.1	6.1	5.9	380	↑ 7.0%
KSH	1.7	1.8	1.8	1.7	164,000	↑ 7.0%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+2,94/+2,22%
Giá trị (điểm)	↑	135.40
Khối lượng (cp)		52,074,292
Giá trị (tỷ đồng)		937.56
Số cp tăng giá	↑	80
Số cp giảm giá	↓	88
Số cp đứng giá	→	218

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
SGH	29.7	29.7	29.7	29.7	500	↑ 10.0%
PJC	45.3	45.3	45.3	45.3	100	↑ 10.0%
VSM	12	14.4	14.4	12	1,300	↑ 9.9%
HGM	37	37	37	37	100	↑ 9.8%
PCG	9	9	9	9	12,000	↑ 9.8%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	12,335,810	529,221
BÁN	12,253,950	2,021,682
MUA - BÁN	81,860	-1,492,461

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 02/04, khối ngoại mua ròng hơn 64 tỷ đồng trên HOSE và bán ròng hơn 14,5 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 12,3 triệu cổ phiếu (trị giá 808 tỷ đồng) và bán ra hơn 12,2 triệu cổ phiếu (trị giá 744 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 0,5 triệu cổ phiếu (trị giá 15 tỷ đồng) và bán ra hơn 2 triệu cổ phiếu (trị giá 29,5 tỷ đồng).

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 30/03/2018):

3,186,099.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 30/03/2018):

1,174.46 điểm

Cập nhật ngày 02/04/2018

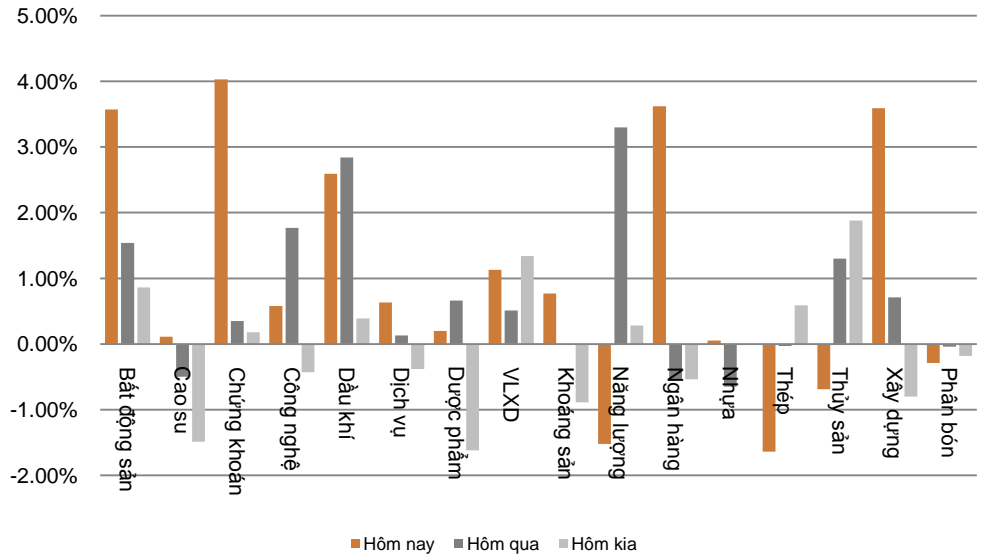
Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VIC	9.7%	2,637,707,954	117.2	123	5.8	5.0%	2,458,390	5.64
VNM	9.2%	1,451,453,429	203	199.7	-3.3	-1.6%	1,768,080	-1.77
VCB	8.0%	3,597,768,575	70.5	74	3.5	5.0%	3,055,600	4.65
GAS	7.9%	1,913,950,000	131.4	136.1	4.7	3.6%	811,810	3.32
SAB	4.8%	641,281,186	240.6	238	-2.6	-1.1%	88,560	-0.61
BID	4.7%	3,418,715,334	43.4	45	1.6	3.7%	2,610,170	2.02
MSN	4.1%	1,157,373,974	113.5	114.6	1.1	1.0%	1,034,570	0.47
CTG	4.0%	3,723,404,556	34.6	36.2	1.6	4.6%	7,508,660	2.19
PLX	3.4%	1,293,878,081	83.7	84.9	1.2	1.4%	770,760	0.57
VJC	3.2%	451,343,284	223.9	228.1	4.2	1.9%	620,070	0.70
VRE	3.1%	1,901,078,733	51.2	49.9	-1.3	-2.5%	2,006,810	-0.91
VPB	3.0%	1,497,403,415	64.5	68	3.5	5.4%	9,876,900	1.93
HPG	2.9%	1,517,079,000	60.4	59	-1.4	-2.3%	6,093,790	-0.78
BVH	2.0%	680,471,434	94.5	97.1	2.6	2.8%	330,990	0.65
ROS	2.0%	472,999,999	135	144.4	9.4	7.0%	2,003,890	1.64
MBB	2.0%	1,815,505,363	34.7	35.8	1.1	3.2%	4,871,610	0.74
NVL	1.4%	652,638,750	69.2	72	2.8	4.1%	2,994,130	0.67
HDB	1.4%	980,999,979	45.9	45.6	-0.3	-0.7%	2,317,540	-0.11
MWG	1.1%	323,169,521	112.8	110.1	-2.7	-2.4%	767,210	-0.32
FPT	1.0%	530,961,105	60.7	61.5	0.8	1.3%	2,194,820	0.16

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 3.57%
Cao su	↑ 0.11%
Chứng khoán	↑ 4.03%
Công nghệ	↑ 0.58%
Dầu khí	↑ 2.59%
Dịch vụ	↑ 0.63%
Dược phẩm	↑ 0.20%
VLXD	↑ 1.13%
Khoáng sản	↑ 0.77%
Năng lượng	↓ -1.52%
Ngân hàng	↑ 3.62%
Nhựa	↑ 0.05%
Thép	↓ -1.64%
Thủy sản	↓ -0.69%
Xây dựng	↑ 3.59%
Phân bón	↓ -0.29%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	117.2	123	↑ 5.8	↑ 5.0%	2,458,390
	NVL	69.2	72	↑ 2.8	↑ 4.1%	2,994,130
	SDI	102.4	101.5	↓ -0.9	↓ -0.9%	53,200
Chứng khoán	SSI	39	40.8	↑ 1.8	↑ 4.6%	6,731,550
	VCI	108	115.5	↑ 7.5	↑ 6.9%	388,350
	HCM	79.9	85.4	↑ 5.5	↑ 6.9%	1,408,520
Dầu khí	GAS	131.4	136.1	↑ 4.7	↑ 3.6%	811,810
	PLX	83.7	84.9	↑ 1.2	↑ 1.4%	770,760
	PVI	40.4	40.3	↓ -0.1	↓ -0.3%	830,300
Ngân hàng	VCB	70.5	74	↑ 3.5	↑ 5.0%	3,055,600
	BID	43.4	45	↑ 1.6	↑ 3.7%	2,610,170
	CTG	34.6	36.2	↑ 1.6	↑ 4.6%	7,508,660
Thép	HPG	60.4	59	↓ -1.4	↓ -2.3%	6,093,790
	HSG	22.8	22.8	→ 0.0	→ 0.0%	936,690
	TVN	10.3	10.3	→ 0.0	→ 0.0%	54,300

Cập nhật ngày 02/04/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↑ 8.70%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS có nhiều chuyển biến tích cực trong năm 2017.
Cao su	↓ -2.68%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sản phẩm sụt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↑ 4.67%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↑ 1.82%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↑ 1.90%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	→ 0.00%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↓ -0.69%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↑ 6.28%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↑ 2.54%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↑ 1.42%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↑ 4.78%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↓ -1.81%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↓ -3.85%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↑ 5.38%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↑ 6.70%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↓ -2.11%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 02/04/2018

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	65.353 ↑	0.43% ↓	-0.27% ↑	5.99% ↑	30.12%	02/04/2018
Brent	69.778 ↑	0.59% ↓	-0.46% ↑	7.93% ↑	31.39%	02/04/2018
Natural gas	2.7455 ↑	0.26% ↑	4.87% ↑	1.54% ↓	-12.23%	02/04/2018
Gasoline	2.0221 ↑	0.41% ↑	0.62% ↑	4.55% ↑	19.44%	02/04/2018
Heating oil	2.0296 ↑	0.19% ↑	0.75% ↑	7.03% ↑	29.85%	02/04/2018
Ethanol	1.4373 ↓	-1.15% ↑	0.51% ↓	-1.42% ↓	-12.09%	02/04/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1,329.5 ↑	0.62% ↓	-1.75% ↑	0.72% ↑	6.11%	02/04/2018
Silver	16.5 ↑	0.93% ↓	-1.08% ↑	0.27% ↓	-9.58%	02/04/2018
Platinum	935.9 ↑	0.85% ↓	-1.71% ↓	-2.61% ↓	-1.64%	02/04/2018
Palladium	951.0 ↓	-0.05% ↓	-2.61% ↓	-3.86% ↑	18.52%	02/04/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Canola	525.0 ↑	0.44% ↑	0.44% ↓	-0.66% ↑	8.36%	02/04/2018
Lumber	515.7 ↑	1.70% ↑	6.37% ↑	0.53% ↑	37.89%	02/04/2018
Neodymium	447,500.0 ↓	-0.56% ↓	-0.56% ↓	-0.56% ↑	26.06%	02/04/2018
Feeder Cattle	135.6 ↓	-0.02% ↓	-0.09% ↓	-6.53% ↑	1.88%	02/04/2018
Oat	229.0 ↑	1.44% ↑	1.11% ↓	-13.50% ↑	1.56%	02/04/2018
Soybeans	1,058.1 ↑	1.22% ↑	3.18% ↓	-0.81% ↑	12.78%	02/04/2018
Wheat	455.6 ↑	0.66% ↑	0.29% ↓	-9.29% ↑	6.51%	02/04/2018
Cotton	82.7 ↑	1.46% ↑	1.06% ↓	-3.23% ↑	9.51%	02/04/2018
Rice	12.4 ↑	0.13% ↓	-0.66% ↑	0.72% ↑	22.75%	02/04/2018
Palm Oil	2,420.0 ↑	1.68% →	0.00% ↓	-5.62% ↓	-15.44%	02/04/2018
Cheese	1.6 →	0.00% →	0.00% ↑	1.17% ↓	-0.19%	02/04/2018
Milk	14.2 →	0.00% ↑	0.14% ↑	1.35% ↓	-9.99%	02/04/2018
Wool	1,772.0 →	0.00% ↓	-0.34% ↓	-3.17% ↑	17.98%	02/04/2018
Rubber	173.3 ↓	-0.91% ↑	3.77% ↓	-6.32% ↓	-37.66%	02/04/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Corn	391.4 ↑	0.90% ↑	4.67% ↑	3.49% ↑	6.44%	02/04/2018
Steel	3,668.0 ↑	1.16% ↑	7.35% ↓	-11.12% ↓	-2.19%	02/04/2018
Cobalt	93,750.0 →	0.00% ↓	-0.79% ↑	15.74% ↑	68.16%	02/04/2018
Copper	3.1 ↑	1.14% ↑	3.25% ↓	-1.57% ↑	17.46%	02/04/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỜ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
Trung bình:							#DIV/0!		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	21.7%	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	34.2%	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	36.1%	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mờ	13.1	15.0	15.5	18.3%	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mờ	12.4	17.5	20.0	61.3%	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mờ	49.0	60.7	72.4	47.8%	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mờ	14.8	19.1	18.4	24.3%	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mờ	19.5	27.8	25.0	28.2%	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mờ	21.8	26.8	27.8	27.5%	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mờ	124.6	151.7	150.0	20.4%	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mờ	16.1	27.7	28.0	73.9%	72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mờ	13.5	17.2	24.1	78.5%	27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:							32.7%		

(Cập nhật ngày 03/02/2017)

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
02/04/2018	03/04/2018	n/a	HBD	UPCoM	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 3:1, giá 10.000 đồng/CP	15.3	0 (0%)
02/04/2018	03/04/2018	n/a	HBD	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	15.3	0 (0%)
02/04/2018	03/04/2018	18/04/2018	PTG	UPCoM	Trả cổ tức đợt 3/2017 bằng tiền, 10,000 đồng/CP	1.5	0 (0%)
02/04/2018	03/04/2018	n/a	NPH	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
02/04/2018	03/04/2018	27/04/2018	VFG	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	39	0 (0%)
02/04/2018	03/04/2018	24/04/2018	DRC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	30	0.3 (1.01%)
n/a	n/a	02/04/2018	CNN	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 2,000,000 CP	16.3	0 (0%)
n/a	n/a	02/04/2018	TV3	HNX	Giao dịch bổ sung - 3,407,653 CP	33.2	-3.6 (-9.78%)
02/04/2018	03/04/2018	23/04/2018	STG	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	20.05	-0.15 (-0.74%)
02/04/2018	03/04/2018	27/04/2018	TDC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
02/04/2018	03/04/2018	n/a	DTA	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
02/04/2018	03/04/2018	n/a	THW	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	19.5	0 (0%)
02/04/2018	03/04/2018	23/04/2018	CMS	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
02/04/2018	03/04/2018	23/04/2018	SWC	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	12.599	0.099 (0.79%)
02/04/2018	03/04/2018	26/04/2018	SGS	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	19	0 (0%)
02/04/2018	03/04/2018	n/a	KTT	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	5.9	0 (0%)
02/04/2018	03/04/2018	23/04/2018	EME	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	13.8	0 (0%)
02/04/2018	03/04/2018	23/04/2018	HPB	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	9.5	0 (0%)
02/04/2018	03/04/2018	04/05/2018	DP3	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	73	0 (0%)
03/04/2018	04/04/2018	24/04/2018	BMI	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	31.2	0.2 (0.65%)
03/04/2018	04/04/2018	23/04/2018	LUT	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	2.4	0 (0%)
03/04/2018	04/04/2018	n/a	KSE	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	15.2	0 (0%)

Cập nhật ngày 02/04/2018

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.